

BÁO CÁO
QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2025

Kính gửi:

- Bộ Tài chính;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực II;
- Thường trực HĐND tỉnh.

Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn được triển khai trong bối cảnh tình hình thế giới tiếp tục có những diễn biến phức tạp, khó lường; xung đột quân sự tại một số khu vực tiếp tục leo thang; cạnh tranh thương mại toàn cầu gia tăng. Trong nước, các biến động về kinh tế, hoạt động sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu và dịch bệnh, thiên tai liên tiếp xảy ra, khó dự báo, làm cho nền kinh tế tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức; cả hệ thống chính trị tập trung cao cho nhiệm vụ sắp xếp, tinh gọn bộ máy. Trong tỉnh, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh và sự nỗ lực, cố gắng của cả hệ thống chính trị, sự ủng hộ của cộng đồng doanh nghiệp, đồng thuận của Nhân dân; việc triển khai quyết liệt nhiều giải pháp phát triển kinh tế xã hội (như: tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đẩy mạnh giải ngân đầu tư công, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên; tăng cường xúc tiến thu hút đầu tư, phát triển kinh tế tư nhân; kiểm soát dịch bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai, chăm lo đời sống Nhân dân; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội), việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp được thực hiện đảm bảo tiến độ, đúng quy định nên tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh đã đạt nhiều kết quả tích cực.

Tại Kỳ họp thứ 34, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVIII, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có báo cáo đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách năm 2025. Sau thời gian chỉnh lý quyết toán theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, kết quả thẩm tra quyết toán của cơ quan tài chính các cấp; xét đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 2782/STC-NST ngày 28/4/2026; trên cơ sở kết quả biểu quyết của các Thành viên UBND tỉnh (qua phiếu biểu quyết); UBND tỉnh tổng hợp, lập quyết toán ngân sách tỉnh năm 2025, báo cáo, xin ý kiến Bộ Tài chính, Kiểm toán Nhà nước Khu vực II, Thường trực HĐND tỉnh, như sau:

PHẦN THỨ NHẤT
KẾT QUẢ THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025

I. Thu ngân sách

1. Thu NSNN trên địa bàn:	21.536.877	triệu đồng
1.1. Thu nội địa:	14.689.899	triệu đồng
Trong đó: - NSTW hưởng:	654.276	triệu đồng

- NSDP hưởng:	14.035.623	triệu đồng
1.2. Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu:	6.698.123	triệu đồng
Trong đó: - NSTW hưởng:	6.698.123	triệu đồng
- NSDP hưởng:	0	triệu đồng
1.3. Thu viện trợ:	4.567	triệu đồng
Trong đó: - NSTW hưởng:	3.949	triệu đồng
- NSDP hưởng:	618	triệu đồng
1.4. Các khoản huy động, đóng góp:	144.288	triệu đồng
2. Thu vay	167.147	triệu đồng
3. Thu bổ sung từ Ngân sách cấp trên:	28.833.470	triệu đồng
4. Thu ngân sách cấp dưới nộp lên:	345.702	triệu đồng
Trong đó: - NSTW hưởng:	191.569	triệu đồng
- NSDP hưởng:	154.133	triệu đồng
5. Thu chuyển nguồn:	11.150.770	triệu đồng
6. Thu kết dư ngân sách năm trước:	371.313	triệu đồng
Tổng thu NSNN năm 2025	62.405.278	triệu đồng
Trong đó: - NSTW hưởng:	7.547.917	triệu đồng
- NSDP hưởng:	54.857.361	triệu đồng

Nếu loại trừ khoản thu chuyển giao giữa các cấp ngân sách địa phương (tỉnh, xã) là 13.520.493 triệu đồng¹, thu ngân sách địa phương được hưởng năm 2025 là 41.336.868 triệu đồng.

II. Chi ngân sách địa phương

1. Chi cân đối ngân sách địa phương:	40.330.796	triệu đồng
Trong đó:		
- Chi đầu tư phát triển:	10.058.275	triệu đồng
- Chi trả nợ lãi, phí tiền vay:	24.324	triệu đồng
- Chi thường xuyên:	16.297.418	triệu đồng
- Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính:	1.340	triệu đồng
- Chi chuyển nguồn:	13.893.039	triệu đồng
- Chi Chi hỗ trợ thực hiện một số nhiệm vụ quy định tại các điểm a, b và c khoản 5 Điều 9 Luật Ngân sách nhà nước	56.400	triệu đồng
2. Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới:	13.366.360	triệu đồng
3. Chi nộp ngân sách cấp trên:	392.363	triệu đồng
4. Chi trả nợ gốc:	184.848	triệu đồng

Tổng chi NSDP năm 2025 (1+2+3+4+5): 54.274.366 triệu đồng

Nếu loại trừ khoản chi chuyển giao giữa các cấp ngân sách địa phương (tỉnh, xã) là 13.567.154 triệu đồng², chi ngân sách địa phương năm 2025 là 40.707.213 triệu đồng.

¹ Tổng thu chuyển giao giữa các cấp ngân sách địa phương (tỉnh, xã) là 13.520.493 triệu đồng, gồm: Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh (cho NS cấp xã) 13.366.360 triệu đồng, thu ngân sách cấp xã nộp lên (cho NS cấp tỉnh) 154.133 triệu đồng.

² Tổng chi chuyển giao giữa các cấp ngân sách địa phương (tỉnh, xã) là 13.567.154 triệu đồng, gồm: Chi bổ sung cho ngân sách cấp xã (từ NS tỉnh) 13.366.360 triệu đồng, chi nộp ngân sách cấp tỉnh (từ NS cấp xã) 200.794 triệu đồng.

III. Kết dư ngân sách địa phương**582.994 triệu đồng***Trong đó:*

1. Ngân sách cấp tỉnh:	308.016 triệu đồng
- Bổ sung quỹ tích lũy trả nợ:	308.016 triệu đồng
2. Ngân sách cấp xã:	274.978 triệu đồng
- Hạch toán thu ngân sách năm 2026:	274.978 triệu đồng

PHẦN THỨ HAI
MỘT SỐ ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ TOÁN
THU - CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2025

I. Về thu ngân sách *(Có biểu số liệu chi tiết kèm theo)*

Tổng số quyết toán thu ngân sách nhà nước năm 2025 là 62.405.278 triệu đồng, nếu loại trừ số thu chuyển giao giữa các cấp ngân sách địa phương 13.520.493 triệu đồng thì tổng thu ngân sách nhà nước là 48.884.785 triệu đồng, tăng 53% so với dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 61% dự toán Trung ương giao, tăng 16% so với cùng kỳ năm 2024.

Nhìn chung thu ngân sách trên địa bàn năm 2025 đã vượt dự toán Trung ương và HĐND tỉnh giao; trong đó, thu nội địa vượt cả tổng mức và cân đối chung ngân sách địa phương; thu tiền sử dụng đất vượt dự toán lớn tạo thêm nguồn lực thực hiện nhiệm vụ chi đầu tư phát triển; thu thuế, phí cấp tỉnh, cấp xã vượt dự toán giao, vừa đảm bảo các nhiệm vụ chi thường xuyên, vừa có điều kiện bổ sung nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ cần thiết, cấp bách theo phân cấp của các địa phương.

Một số chỉ tiêu cụ thể như sau:

1. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn:

Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2025 là 21.536.877 triệu đồng, tăng 21% so với dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 19% so với cùng kỳ 2024; trong đó:

1.1. Thu nội địa: 14.689.899 triệu đồng, tăng 67% so với dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 43% so với cùng kỳ. Nếu không tính tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết đưa vào bố trí chi đầu tư phát triển và số ghi thu, ghi chi thì số thu nội địa đưa vào cân đối chi thường xuyên là 8.366.226/6.781.000 triệu đồng, tăng 23% so với dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 17% so với cùng kỳ; trong đó ngân sách địa phương được hưởng 7.711.924 triệu đồng, tăng 37% so với dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 32% so với cùng kỳ.

Trong năm, phần lớn các khoản giao thu (13/17 khoản giao thu) đều vượt dự toán HĐND tỉnh giao; trong đó một số khoản thu lớn như:

- Thu tiền sử dụng đất: 6.300.531 triệu đồng, tăng 4.300.531 triệu đồng, tương ứng tăng 215% dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh: 1.728.045 triệu đồng, tăng 501.045 triệu đồng, tương ứng tăng 41% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thuế thu nhập cá nhân: 797.997 triệu đồng, tăng 407.997 triệu đồng, tương ứng tăng 105% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Lệ phí trước bạ: 774.793 triệu đồng, tăng 374.793 triệu đồng, tương ứng tăng 94% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu khác ngân sách: 467.290 triệu đồng, tăng 237.290 triệu đồng, tương ứng tăng 103% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

Bên cạnh đó, có 04 khoản giao thu chưa đạt dự toán HĐND tỉnh giao; cụ thể:

- Thuế bảo vệ môi trường: 1.014.092 triệu đồng, giảm 265.908 triệu đồng, đạt 79% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: 22.019 triệu đồng, giảm 9.181 triệu đồng, đạt 71% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu tiền sử dụng khu vực biên: 1.522 triệu đồng, giảm 7.478 triệu đồng, đạt 17% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác: 4.835 triệu đồng, giảm 2.165 triệu đồng, đạt 69% dự toán HĐND tỉnh giao.

1.2. Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu: 6.698.123 triệu đồng, giảm 2.301.877 triệu đồng, đạt 74% dự toán HĐND tỉnh giao và bằng 87% so với cùng kỳ năm trước³.

1.3. Thu viện trợ: 4.567 triệu đồng; trong đó viện trợ ngân sách địa phương 618 triệu đồng để ghi thu - ghi chi vốn viện trợ không hoàn lại bằng hàng thực hiện Dự án hỗ trợ kỹ thuật “Quản lý rừng bền vững và bảo tồn đa dạng sinh học (VFBC)”.

1.4. Thu các khoản huy động, đóng góp: 144.288 triệu đồng, bằng 122% so với cùng kỳ; trong đó ngân sách cấp tỉnh hưởng 136.037 triệu đồng, gồm:

- Các địa phương hỗ trợ xóa nhà tạm từ nguồn tiết kiệm 5% chi thường xuyên 2024: 16.276 triệu đồng.

- UBND thành phố Hà Nội hỗ trợ xóa nhà tạm: 50.000 triệu đồng.

- UBND thành phố Hồ Chí Minh hỗ trợ xây dựng khu lưu niệm Tổng Bí thư Hà Huy Tập: 20.803 triệu đồng.

- Công ty TNHH Đầu tư KĐT Hàm Nghi nộp “giá trị giá trị đề xuất nộp ngân sách nhà nước” thực hiện Dự án BT “tháo dỡ, xây mới đường dây 110KV và 220KV đi chung phục vụ giải phóng, phát triển quỹ đất phía tây Thành phố Hà Tĩnh”: 42.920 triệu đồng.

- Các địa phương hỗ trợ phòng chống lụt bão: 5.000 triệu đồng.

- Các khoản huy động đóng góp khác: 1.038 triệu đồng.

³ Thu xuất nhập khẩu không đạt dự toán; nguyên nhân do: một số doanh nghiệp có kim ngạch xuất nhập khẩu và số nộp NSNN lớn đều giảm (như: Công ty Formosa đang gặp nhiều khó khăn trong hoạt động xuất nhập khẩu, tìm kiếm thị trường tiêu thụ Thép thành phẩm, chính sách thuế của các nước (Kim ngạch thép xuất khẩu giảm 82,3% so với cùng kỳ năm 2024) do vậy Công ty đã giảm nhập khẩu nguyên vật liệu để phục vụ sản xuất. Công ty nhiệt điện Vũng Áng II đang trong quá trình chạy thử tổ máy số 2 gặp sự cố về trạm biến áp, thời gian khắc phục kéo dài, dẫn đến tổ máy số 2 chưa đi vào hoạt động sản xuất, vận hành nên Công ty cũng chưa đẩy mạnh nhập khẩu than. Chi nhánh Hà Tĩnh - Công ty CP sản xuất và kinh doanh Vinfast mới đi vào hoạt động nên năng lực sản xuất, lắp ráp chưa đạt được công suất dự kiến, ảnh hưởng đến số thu nộp của công ty. Công ty TNHH xăng dầu Giang Nam do sức mua của thị trường trên địa bàn yếu, doanh nghiệp phải thực hiện cắt giảm sản lượng nhập khẩu; nhiều doanh nghiệp xuất nhập khẩu qua Cửa khẩu quốc tế Cầu Treo gặp khó khăn trong việc tìm nguồn đầu ra, dẫn đến sự sụt giảm về kim ngạch, số thu thuế xuất nhập khẩu; một số thay đổi về chính sách thuế (như: giảm thuế suất hàng xuất khẩu đối với Amoni nitrat; giảm thuế giá trị tăng theo Nghị quyết số 204/2025/QH15) làm giảm số thu nộp NSNN.

2. Thu chuyển nguồn năm trước:

Tổng chi chuyển nguồn năm 2024 sang năm 2025 của toàn tỉnh là 11.150.770 triệu đồng⁴, trong đó: (i) chi đầu tư phát triển thực hiện chuyển sang năm sau theo quy định của Luật đầu tư công số tiền 4.313.297 triệu đồng; (ii) chi mua sắm trang thiết bị đã đầy đủ hồ sơ, hợp đồng mua sắm trang thiết bị số tiền 7.699 triệu đồng; (iii) nguồn thực hiện chính sách tiền lương, phụ cấp, trợ cấp và các khoản tính theo tiền lương cơ sở, bảo trợ xã hội số tiền 2.334.454 triệu đồng; (iv) kinh phí được giao tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan nhà nước số tiền 20.086 triệu đồng; (v) các khoản dự toán được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30/9/2023 số tiền 1.045.774 triệu đồng; (vi) kinh phí nghiên cứu khoa học bố trí trong thời gian thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học được cấp có thẩm quyền quyết định số tiền 54.314 triệu đồng; (vii) các khoản tăng thu, tiết kiệm chi được sử dụng được cấp có thẩm quyền quyết định cho phép sử dụng vào năm sau số tiền 3.254.610 triệu đồng; (viii) chuyển nguồn kinh phí khác số tiền 120.536 triệu đồng (Nguồn vốn thực hiện Chương trình MTQG và kinh phí tiết kiệm chi 5% để xóa nhà tạm, nhà dột nát).

3. Thu vay ngân sách địa phương (số liệu nhận nợ đã được hạch toán ghi thu, ghi chi vào ngân sách nhà nước):

Số quyết toán thu vay năm 2025 là 167.147 triệu đồng; Đây là số liệu đã được chủ đầu tư nhận nợ và hoàn thiện hồ sơ để thực hiện ghi thu, ghi chi vào ngân sách nhà nước niên độ 2025 của 05 dự án sử dụng nguồn vốn vay lại, gồm:

- Dự án Phát triển tổng hợp các đô thị động lực - Tiểu dự án đô thị Kỳ Anh (vay vốn WB): 81.619 triệu đồng.

- Dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Hà Tĩnh thuộc Dự án BIIG2: 47.005 triệu đồng.

- Tiểu dự án cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị Thạch Hà, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh thuộc dự án Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị nhằm giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu cho 04 tỉnh ven biển Bắc Trung Bộ: 9.746 triệu đồng.

- Tiểu dự án cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị Hương Khê, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh thuộc dự án Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị nhằm giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu cho 04 tỉnh ven biển Bắc Trung Bộ: 12.441 triệu đồng.

- Dự án Cải thiện cơ sở hạ tầng các xã vùng ngập lụt tỉnh Hà Tĩnh nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững: 16.336 triệu đồng.

Đối với nợ chính quyền địa phương (bao gồm cả số liệu đã nhận nợ nhưng chưa hạch toán ghi thu, ghi chi vào ngân sách): dư nợ đầu kỳ **993.986 triệu đồng**⁵; số nhận nợ trong năm 158.126 triệu đồng; trong năm chi trả nợ gốc đến hạn là 57.381 triệu đồng; dư nợ vay đến 31/12/2025 là **1.094.731 triệu đồng**.

4. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên:

Số thu bổ sung từ ngân sách cấp trên là 28.833.470 triệu đồng; trong đó, số thu bổ sung từ ngân sách Trung ương cho ngân sách địa phương là 15.467.110 triệu đồng, bằng 123% dự toán giao (gồm: thu bổ sung cân đối 9.727.853 triệu đồng,

⁴ Ngân sách cấp tỉnh: 10.714.418 triệu đồng, ngân sách cấp xã: 436.351 triệu đồng.

⁵ Dư nợ đầu kỳ là 27.163.347 USD, 8.474.564 EUR, 9.721.175 SAR; quy đổi theo tỷ giá hạch toán tháng 12/2025 do Bộ Tài chính công bố là 993.986 triệu đồng.

bằng 100% dự toán giao; bổ sung có mục tiêu 5.739.257 triệu đồng, bằng 339% dự toán giao). Ngoài các khoản bổ sung có mục tiêu trong dự toán đầu năm, trong năm ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu 3.246.234 triệu đồng cho địa phương để thực hiện các chế độ, chính sách và triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn theo đề xuất của tỉnh⁶.

II. Về chi ngân sách (Có biểu số liệu chi tiết kèm theo)

Tổng số quyết toán chi ngân sách địa phương năm 2025 là 54.272.127 triệu đồng, loại trừ chi chuyển nguồn năm sau (13.890.800 triệu đồng), chi chuyển giao giữa các cấp ngân sách (13.567.154 triệu đồng) thì số chi ngân sách địa phương còn lại là 26.814.174 triệu đồng, bằng 120% dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 123% so với cùng kỳ; chi đầu tư phát triển và một số lĩnh vực chi thường xuyên đạt và vượt dự toán được giao do ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu; một phần chuyển nguồn năm trước sang; cụ thể:

1. Chi đầu tư phát triển:

Số quyết toán 10.058.275 triệu đồng, bằng 199% dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 110% so với cùng kỳ. Số quyết toán chi đầu tư phát triển đã bao gồm nguồn năm trước chuyển sang, thu hồi dự tạm ứng, nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu của ngân sách Trung ương và nguồn tăng thu, tiết kiệm chi từ dự toán các nhiệm vụ chi thường xuyên của ngân sách tỉnh.

Trong năm 2025, UBND tỉnh đã xây dựng và trình cấp có thẩm quyền quyết định phương án sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi các năm trước theo quy định; sau khi dành nguồn thực hiện cải cách tiền lương và các nhiệm vụ ưu tiên khác theo quy định tại Điều 59 Luật Ngân sách nhà nước thì nguồn vốn tăng thu, tiết kiệm chi để triển khai các dự án do cấp tỉnh quản lý gắn với các mục tiêu trọng tâm, trọng điểm và cấp thiết trên địa bàn là 2.535.214 triệu đồng; trong năm bổ sung cho các dự án đảm bảo thủ tục, điều kiện theo quy định là 2.298.393 triệu đồng.

2. Chi thường xuyên:

Số quyết toán 16.297.418 triệu đồng, bằng 96% dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 130% so với cùng kỳ; cơ bản đã đáp ứng được các nhiệm vụ về hoạt động sự nghiệp trên địa bàn, hoạt động của hệ thống các cơ quan Đảng, chính quyền, tổ chức chính trị, các hội, đoàn thể, nhiệm vụ quốc phòng an ninh, một số nhiệm vụ cấp thiết khác đối với các đơn vị, các địa phương và thực hiện các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Quyết toán chi thường xuyên chưa đạt dự toán HĐND tỉnh giao đầu năm là do một số nhiệm vụ chi triển khai còn chậm chưa đáp ứng tiến độ theo kế hoạch; một số khoản chi phát sinh trong quý IV/2025 phải chuyển nguồn sang năm 2026

⁶ Gồm: (1) Nguồn vốn thực hiện Chương trình MTQG: 56.455 triệu đồng; (2) Hỗ trợ kinh phí sắp xếp đơn vị hành chính: 238.000 triệu đồng; (3) Kinh phí thực hiện tinh giản biên chế (Nghị định 178, 67, 254): 1.099.264 triệu đồng; (4) Kinh phí tặng quà 2/9 và Tết Nguyên Đán: 215.216 triệu đồng; (5) Kinh phí khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh: 835.417 triệu đồng; (6) Vốn đầu tư thực hiện xây dựng trường học các xã biên giới: 117.912 triệu đồng; (7) Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ, chuyển đổi số theo NQ 57: 121.861 triệu đồng; (8) Kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách do Trung ương ban hành: 384.270 triệu đồng; (9) Kinh phí tổ chức Đại hội Đảng: 44.900 triệu đồng; (10) Vốn thực hiện Dự án Trùng tu Khu lưu niệm TBT Trần Phú, Hà Huy Tập: 53.000 triệu đồng; (11) Kinh phí thực hiện các hoạt động kinh tế đường bộ: 61.032 triệu đồng; (12) Bổ sung dự toán khi tiếp nhận Chi cục Quản lý thị trường: 15.907 triệu đồng; (13) Kinh phí tổ chức Triển lãm thành tựu Đất nước và Hội chợ mùa Thu: 3.000 triệu đồng.

thực hiện; ngoài ra, trong năm thực hiện tiết kiệm 10% theo Nghị quyết số 173/NQ-CP ngày 13/6/2025 của Chính phủ⁷, đồng thời các đơn vị, địa phương đã chủ động tiết kiệm các khoản chi thường xuyên để dành nguồn bố trí chi đầu tư và được quyết toán vào chi đầu tư phát triển cũng làm giảm số thực hiện chi thường xuyên so với dự toán giao đầu năm.

Một số lĩnh vực cụ thể như sau:

- Chi các hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, Đoàn thể là 5.301.248 triệu đồng, đạt 121% dự toán HĐND tỉnh giao, đảm bảo các nhiệm vụ theo dự toán, các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh như: thực hiện chi trả chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP, Nghị định 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ; bổ sung kinh phí tiền lương và chế độ theo quy định; kinh phí tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp; Đại hội đại biểu Mặt trận tổ quốc Việt Nam nhiệm kỳ 2025-2030; hội nghị, sơ tổng kết, khen thưởng, lễ kỷ niệm, hỗ trợ các ban, hội, mua sắm, sửa chữa tài sản thiết bị làm việc và thực hiện các nhiệm vụ khác.

- Chi quốc phòng, an ninh là 682.097 triệu đồng, đạt 124% dự toán HĐND tỉnh giao. Lĩnh vực chi này thực hiện vượt dự toán do trong năm phát sinh nhiều nhiệm vụ quốc phòng an ninh, giữ vững biên giới chủ quyền và nhất là đảm bảo kinh phí thực hiện: mua sắm trang phục cho lực lượng bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở, thực hiện kế hoạch cao điểm phòng chống tội phạm bảo đảm an ninh trật tự; mua sắm 02 xe bồn chở nước phục vụ công tác phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn, chi hoạt động thường xuyên, sửa chữa, cải tạo và lắp đặt hệ thống camera giám sát an ninh tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh; chi đảm bảo an toàn, an ninh mạng và phục vụ triển khai đề án 06; hỗ trợ tham gia điều binh, điều hành trong Lễ kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng Miền Nam, 80 năm Ngày Quốc khánh nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam; hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ quốc phòng trên Đảo Sơn Dương; tổ chức lễ đón nhận, an táng hài cốt liệt sĩ hi sinh tại Lào; hoạt động quân báo, nắm tình hình trong giai đoạn sắp xếp tinh gọn bộ máy; tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ của Ban chỉ huy Bộ đội Biên phòng và các nhiệm vụ cấp thiết khác.

- Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề là 6.064.055 triệu đồng, đạt 95% dự toán HĐND tỉnh giao; cơ bản đảm bảo các nhiệm vụ chi phục vụ dạy và học; số quyết toán chưa đạt dự toán là do một số nhiệm vụ cần được các sở, ngành, địa phương rà soát kỹ lưỡng, đề xuất phân bổ, giải ngân; một số chính sách của tỉnh giải ngân chưa kịp thời phải chuyển nguồn sang năm sau thực hiện; một số nội dung chi mang tính chất đầu tư (tăng cường cơ sở vật chất) do thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy nên có thay đổi quy định về đầu tư, sửa chữa, đấu thầu nên các đơn vị cần thời gian rà soát kỹ để triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định

⁷ Thực hiện Nghị quyết số 173/NQ-CP ngày 13/6/2025 của Chính phủ về phạm vi, đối tượng tiết kiệm chi thường xuyên dự toán năm 2025; Văn bản số 8540/BTC-KTN ngày 17/6/2025 của Bộ Tài chính về việc triển khai Nghị quyết số 173/NQ-CP; UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và địa phương thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên năm 2025, với tổng kinh phí thực hiện tiết kiệm 62,496 tỷ đồng (*trong đó: Ngân sách cấp tỉnh 19,691 tỷ đồng; ngân sách cấp xã 45,805 tỷ đồng*); theo đó, kinh phí tiết kiệm từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước và nguồn thu phí được khấu trừ để lại (62,338 tỷ đồng) được nộp về ngân sách Trung ương⁷, kinh phí tiết kiệm từ nguồn thu sự nghiệp, thu khác được để lại, số tiền 158 triệu đồng, đơn vị trích vào quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị để tăng đầu tư phát triển hoạt động sự nghiệp.

tại Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính, Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ và tình hình thực tế.

- Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình là 1.453.867 triệu đồng, đạt 102% dự toán HĐND tỉnh giao; cơ bản đảm bảo chế độ, chính sách cho cán bộ y tế và từng bước cải thiện cơ sở vật chất các cơ sở y tế.

- Chi sự nghiệp khoa học công nghệ là 53.534 triệu đồng, đạt 94% dự toán HĐND tỉnh giao; cơ bản đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia để thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; các nhiệm vụ quản lý nhà nước về hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng, sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ, an toàn bức xạ và hạt nhân, thông tin, thống kê khoa học, thanh tra khoa học và công nghệ; nghiệm thu, đánh giá nhiệm vụ KHCN và thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia... ; nguyên nhân chưa đạt dự toán giao do trong năm thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên theo Nghị quyết số 173/NQ-CP, kinh phí một số đề tài, dự án khoa học công nghệ thực hiện trong nhiều năm, được phép chuyển nguồn sang năm sau theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Chi đảm bảo xã hội là 1.236.770 triệu đồng, đạt 116% dự toán HĐND tỉnh giao; đảm bảo các nhiệm vụ chi an sinh xã hội, các chính sách của tỉnh cho các đối tượng yếu thế trên địa bàn.

- Chi sự nghiệp kinh tế là 896.618 triệu đồng, đạt 39% dự toán HĐND tỉnh giao; chi sự nghiệp kinh tế chưa đạt dự toán giao là do một số nhiệm vụ, đề án, chính sách của tỉnh chưa có đối tượng hấp thu hoặc đối tượng hấp thu ít; triển khai chưa kịp thời, đến hết năm các đơn vị mới tổ chức kiểm tra nghiệm thu, xác định khối lượng thực hiện để làm cơ sở đề xuất hỗ trợ nguồn kinh phí nên ảnh hưởng tỷ lệ giải ngân so với dự toán được giao; bên cạnh đó, một số nội dung dự toán chi sự nghiệp kinh tế nhưng được quyết toán ở các sự nghiệp khác, như: chính sách hỗ trợ xi măng, kinh phí bảo trì đường bộ, kinh phí ủy thác cho vay qua Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh

- Đối với các lĩnh vực chi sự nghiệp văn hóa, thể thao, du lịch; sự nghiệp phát thanh truyền hình và các lĩnh vực khác cơ bản thực hiện theo dự toán.

3. Chi chuyển nguồn:

Tổng chi chuyển nguồn năm 2025 sang năm 2026 của toàn tỉnh là 13.893.039 triệu đồng, trong đó ngân sách cấp tỉnh 12.595.243 triệu đồng, ngân sách cấp xã 1.297.796 triệu đồng.

Đối với chuyển nguồn ngân sách cấp tỉnh: (1) Chi đầu tư phát triển thực hiện chuyển nguồn sang năm sau đối với kế hoạch vốn đầu tư công được kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân theo quy định của Luật Đầu tư công: 3.344.412 triệu đồng ; (2) Chi mua sắm hàng hóa, dịch vụ, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng, đặt hàng, giao nhiệm vụ đã đầy đủ hồ sơ, đã ký hợp đồng hoặc đã hoàn thành đấu thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu: 26.809 triệu đồng; (3) Nguồn thực hiện chính sách tiền lương, phụ cấp, trợ cấp và các khoản tính theo tiền lương; nguồn thực hiện

các chính sách an sinh xã hội: 2.373.035 triệu đồng; (4) Kinh phí được giao tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan nhà nước: 12.549 triệu đồng; (5) các khoản dự toán được cấp bổ sung sau ngày 30/9/2025: 1.067.605 triệu đồng; (6) Chi khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: 80.942 triệu đồng; (7) Các khoản tăng thu so với dự toán, dự toán chi còn lại của cấp ngân sách đã được cấp có thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án sử dụng vào năm sau: 5.647.533 triệu đồng; (8) Các chương trình mục tiêu quốc gia đang trong thời gian thực hiện theo nghị quyết của Quốc hội: 13.708 triệu đồng; (9) chuyển nguồn kinh phí khác số tiền 28.650 triệu đồng⁸.

4. Chi nộp trả ngân sách cấp trên:

Số nộp trả ngân sách cấp trên năm 2025 là 392.363 triệu đồng, trong đó nộp trả ngân sách Trung ương 191.569 triệu đồng, gồm:

- Nộp trả kinh phí khắc phục thiên tai, sạt lở năm 2023 theo Văn bản số 8682/BTC-NSNN ngày 19/6/2025 của Bộ Tài chính: 8.205 triệu đồng.

- Nộp trả kinh phí thực hiện các chính sách an sinh xã hội năm 2024 còn dư theo Văn bản số 11180/BTC-NSNN ngày 19/6/2025 của Bộ Tài chính: 121.026 triệu đồng.

- Nộp ngân sách Trung ương kinh phí tiết kiệm 10% chi thường xuyên theo Văn bản số 646/BTC-NSNN ngày 16/01/2025 của Bộ Tài chính: 62.338 triệu đồng.

III. Dự phòng ngân sách cấp tỉnh:

- Dự phòng ngân sách cấp tỉnh năm 2025 bố trí 231.142 triệu đồng;

- Trong năm sử dụng 203.787 triệu đồng cho các nội dung:

+ Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ quốc phòng, an ninh: 59.329 triệu đồng.

+ Thực hiện các dự án đầu tư: 52.000 triệu đồng⁹.

+ Hỗ trợ người có công với cách mạng, thân nhân liệt sỹ về nhà ở: 38.220 triệu đồng.

+ Cấp bù học phí, tổ chức thi tốt nghiệp THPT: 16.307 triệu đồng.

+ Mua sắm xe ô tô phục vụ công tác chung: 15.200 triệu đồng.

+ Kinh phí phòng chống dịch bệnh, tiêu hủy gia súc: 10.775 triệu đồng.

+ Hỗ trợ các tỉnh khắc phục lụt bão: 2.000 triệu đồng.

+ Mua sắm vật tư phòng chống lụt, bão: 1.440 triệu đồng.

- Bố trí các nhiệm vụ phát sinh nhưng chưa được bố trí trong dự toán đầu năm: 8.516 triệu đồng.

IV. Nguồn cải cách tiền lương:

Thực hiện các Nghị định của Chính phủ: số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 về việc quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức,

⁸ Kinh phí chuẩn bị động viên của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh được chuyển nguồn theo khoản 7 Điều 1 Nghị định số 01/2020/NĐ-CP ngày 14/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 165/2016/NĐ-CP: "Các nhiệm vụ chi đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các công trình quốc phòng, an ninh theo quy định tại khoản 1.4 Điều 7, khoản 1.4 điều 8 Nghị định này và việc tổ chức thực hiện tại điểm c khoản 1 Điều 19 Nghị định này được chuyển nguồn sang năm sau thực hiện với thời hạn không quá 01 năm để hoàn thành thủ tục theo quy định".

⁹ Dự án xây dựng Khu tái định cư tại thôn Liên Vinh phục vụ công tác BT, GPMB Đường cao tốc Bắc Nam: 37.000 triệu đồng; Dự án nâng cấp mở rộng các tuyến đường trục chính TDP Tây Yên: 15.000 triệu đồng.

viên chức và lực lượng vũ trang; số 75/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 về điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng; Thông tư số 62/2024/TT-BTC ngày 20/8/2024 của Bộ Tài chính về hướng dẫn xác định nhu cầu, nguồn và phương thức chi thực hiện mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ và điều chỉnh trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Nghị định số 75/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ; Năm 2025, địa phương đã chủ động sử dụng nguồn để cải cách tiền lương (viết tắt là CCTL), cụ thể:

- Tổng nguồn ngân sách thực hiện CCTL năm 2025 là: 5.436.470 triệu đồng; trong đó: nguồn CCTL năm 2024 chưa sử dụng hết chuyển sang năm 2025 thực hiện: 291.815 triệu đồng; 70% tăng thu NSDP thực hiện năm 2024 so với dự toán Thủ tướng chính phủ giao: 1.773.037 triệu đồng; 50% tăng thu NSDP dự toán năm 2025 so với dự toán Thủ tướng chính phủ giao: 410.610 triệu đồng; tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên năm 2025: 233.853 triệu đồng; nguồn thu sự nghiệp giành tạo nguồn CCTL năm 2025: 9.625 triệu đồng; 50% phần NSNN giảm chi hỗ trợ hoạt động thường xuyên trong lĩnh vực hành chính: 4.966 triệu đồng; 100% kinh phí tiết kiệm chi NSNN hỗ trợ hoạt động thường xuyên do tinh giản biên chế, sắp xếp tổ chức bộ máy thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp năm 2025: 88.107 triệu đồng; Nguồn ngân sách trung ương bổ sung ngân sách địa phương là: 2.624.457 triệu đồng¹⁰;

- Tổng kinh phí thực hiện CCTL năm 2025 theo mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng: 6.013.382 triệu đồng

- Nhu cầu kinh phí NSDP để thực hiện cải cách tiền lương còn thiếu số tiền: 576.912 triệu đồng đã được Sở Tài chính báo cáo Bộ Tài chính tại Văn bản số 406/STC-NS ngày 20/1/2026.

V. Quỹ dự trữ tài chính:

- Số dư quỹ năm 2024 chuyển sang là 388.912 triệu đồng;
- Phát sinh trong năm: 3.272 triệu đồng, gồm:
 - + Bổ sung từ nguồn bố trí trong dự toán năm 2025: 1.340 triệu đồng;
 - + Tiền lãi không kỳ hạn (tài khoản mở tại KBNN): 1.931 triệu đồng.
- Số dư quỹ đến ngày 31/12/2025 là 392.184 triệu đồng.

VI. Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 16 Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách¹¹, các Quỹ được thành lập, hoạt động trên cơ sở các văn bản pháp lý quy định của Trung ương, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Quyết định Ủy ban nhân dân tỉnh (trong đó: 07 quỹ¹² được ngân sách nhà nước cấp vốn điều lệ; 09 quỹ còn

¹⁰ Trong đó: nguồn NSTW bổ sung thực hiện chi trả chế độ cho người nghỉ việc do sắp xếp bộ máy: 1.099.264 triệu đồng; Nguồn NSTW bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương năm 2025: 1.525.193 triệu đồng

¹¹ Gồm: Quỹ Đầu tư Phát triển, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng, Quỹ Bảo vệ môi trường, Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho DNNVV, Quỹ Phát triển đất, Quỹ Phát triển Khoa học công nghệ, Quỹ Phát triển phụ nữ, Quỹ Hỗ trợ nông dân, Quỹ Bảo trợ trẻ em, Quỹ đền ơn đáp nghĩa, Quỹ phòng chống thiên tai, Quỹ cứu trợ, Quỹ Phát triển Hợp tác xã, Quỹ vì người nghèo, Quỹ Nạn nhân CĐDC/Dioxin, Quỹ Khuyến học.

¹² Gồm: Quỹ Đầu tư Phát triển (Nghị định số 147/2020/NĐ-CP), Quỹ Bảo vệ môi trường (Nghị định số 08/2022/NĐ-CP), Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho DNNVV (Nghị định số 34/2018/NĐ-CP), Quỹ Phát triển Khoa học

lại tự huy động nguồn vốn từ các nguồn tài chính hợp pháp (theo quy định của từng loại quỹ) để hoạt động và không phải thực hiện bổ sung vốn điều lệ theo quy định). Năm 2025, đối với 07 quỹ có vốn điều lệ từ nguồn ngân sách nhà nước, trong đó: 03 quỹ¹³ đã có vốn điều lệ phù hợp với quy mô hoạt động, chưa cần ngân sách nhà nước cấp bổ sung; 04 quỹ còn lại được ngân sách nhà nước cấp bổ sung vốn điều lệ, với số tiền 62 tỷ đồng¹⁴; các Quỹ đã tiếp tục thực hiện rà soát, hoàn thiện lại các quy chế hoạt động gắn với việc thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp để trình cấp có thẩm quyền xem xét ban hành các quyết định sửa đổi, bổ sung đảm bảo theo đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tế; do vậy, việc quản lý, sử dụng nguồn vốn của các Quỹ được thực hiện đảm bảo theo quy định, giúp phát huy hiệu quả sử dụng nguồn vốn NSNN cấp và các nguồn vốn khác gắn với việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

PHẦN THỨ BA

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ KIỂM TOÁN

I. Đối với kiểm toán ngân sách địa phương và báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2024

1. Kiến nghị điều chỉnh sổ kế toán, báo cáo quyết toán

UBND tỉnh Hà Tĩnh đã chỉ đạo Sở Tài chính, Thuế tỉnh Hà Tĩnh, Kho bạc nhà nước khu vực XII và các đơn vị, địa phương có liên quan căn cứ đánh giá, kết luận và kiến nghị của KTNN để điều chỉnh số liệu Báo cáo quyết toán NSDP tại Văn bản số 10571/UBND-TH₁ ngày 30/12/2025.

2. Kiến nghị xử lý tài chính

Tổng số kiến nghị kiểm toán ngân sách địa phương năm 2024 là 291.426.955.546 đồng; đã thực hiện 187.446.228.003 đồng, đạt 64% số kiến nghị; trong đó:

2.1. Kiến nghị tăng thu ngân sách

Tổng số kiến nghị tăng thu ngân sách là 2.314.954.801 đồng; đã thực hiện 2.265.196.347 đồng, đạt 98% số kiến nghị.

2.2. Kiến nghị giảm lỗ các doanh nghiệp

Tổng số kiến nghị giảm lỗ các doanh nghiệp là 1.587.075.805 đồng; đã thực hiện 1.587.075.805 đồng, đạt 100% số kiến nghị.

2.3. Kiến nghị thu hồi, giảm chi ngân sách

công nghệ (Quyết định 37/2015/QĐ-TTg), Quỹ Hỗ trợ nông dân (Nghị định số 37/2023/NĐ-CP), Quỹ hỗ trợ Phát triển Hợp tác xã (Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND).

¹³ Quỹ Phát triển Khoa học công nghệ, Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho DNNVV, Quỹ Đầu tư Phát triển.

¹⁴ Tại Quyết định số 3027/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025; trong đó, bổ sung vốn điều lệ cho: Quỹ Phát triển đất 50 tỷ đồng, Quỹ Bảo vệ môi trường 5 tỷ đồng, Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã 5 tỷ đồng, Quỹ Hỗ trợ nông dân 2 tỷ đồng.

Tổng số kiến nghị thu hồi, giảm chi ngân sách là 270.760.223.428 đồng; đã thực hiện 172.569.707.248 đồng, tương ứng 64% số kiến nghị; cụ thể:

- Thu hồi nộp NSNN các khoản chi sai quy định: Số kiến nghị của KTNN là 140.731.977 đồng; đã thực hiện 140.731.977 đồng, đạt 100% số kiến nghị.

- Thu hồi kinh phí thừa nộp ngân sách cấp trên: Số kiến nghị của KTNN là 236.590.276.770 đồng; đã thực hiện 170.325.626.420 đồng, tương ứng 72% số kiến nghị (trong đó: nộp trả ngân sách trung ương: 84.613.912.092 đồng; nộp trả ngân sách cấp tỉnh 85.412.587.678 đồng; nộp trả ngân sách cấp huyện 299.126.650 đồng).

- Các Chủ đầu tư, Ban QLDA giảm giá trị nghiệm thu, thanh toán các công trình, dự án: Số kiến nghị của KTNN là 2.968.592.033 đồng; đã thực hiện 1.014.018.602 đồng, tương ứng 34% số kiến nghị.

- Giảm dự toán giảm thanh toán năm sau đối với các khoản chi thường xuyên: Số kiến nghị của KTNN là 30.373.785.648 đồng; đã thực hiện 477.785.648 đồng, tương ứng 2%.

- Các khoản phải nộp khác: Số kiến nghị của KTNN là 686.837.000 đồng; đã thực hiện 686.837.000 đồng, đạt 100% số kiến nghị.

2.4. Kiến nghị khác

Tổng số kiến nghị khác là 16.764.701.512 đồng; đã thực hiện 11.024.248.603 đồng, đạt 66% số kiến nghị; cụ thể:

- Đôn đốc các Chủ đầu tư, Ban QLDA thực hiện thu hồi tạm ứng quá thời hạn: Số kiến nghị của KTNN là 15.587.577.656 đồng; hiện nay, Kho bạc nhà nước khu vực XII đã đôn đốc các đơn vị thực hiện được 9.847.124.747 đồng, tương ứng 63% số kiến nghị.

- Các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường trích lập quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp theo quy định tại Nghị quyết số 119/NQ-CP của Chính phủ 48.742.000 đồng; đã thực hiện 48.742.000 đồng, đạt 100% số kiến nghị.

- Văn phòng đăng kí đất đai đôn đốc thu hồi khoản tạm ứng nhân công trong nội bộ đơn vị 480.000.000 đồng theo quy định; đã thực hiện thu hồi 480.000.000 đồng, đạt 100% số kiến nghị.

- Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Hà Tĩnh trích lập đủ Quỹ Phát triển hoạt động sự nghiệp 648.381.856 đồng; đã thực hiện 648.381.856 đồng, đạt 100% số kiến nghị.

II. Báo cáo tình hình thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước còn tồn đọng từ năm 2023 trở về trước

Đối với các kiến nghị từ năm 2023 trở về trước, số Kiểm toán nhà nước kiến nghị còn tồn đọng là 56.034.754.564 đồng; đến thời điểm ngày 28/04/2026, tỉnh Hà Tĩnh đã thực hiện 16.608.142.234 đồng, tương ứng 30% số kiến nghị; chưa thực hiện 39.426.612.240 đồng, tương ứng 70%.

PHẦN THỨ TƯ
KẾT LUẬN

Năm 2025 là năm cuối của thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025, giữ vai trò quyết định trong việc thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 và tổ chức Đại hội Đảng các cấp. Trong bối cảnh còn nhiều khó khăn, thách thức, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và sự nỗ lực của các cấp, các ngành, công tác quản lý, điều hành tài chính - ngân sách đã đạt nhiều kết quả tích cực.

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn vượt cả dự toán Trung ương và HĐND tỉnh giao, góp phần tăng cường tiềm lực tài chính địa phương. Công tác chi ngân sách cơ bản đảm bảo đúng mục tiêu, định hướng, đặc biệt là chi đầu tư phát triển đạt cao, tập trung cho các công trình, dự án trọng điểm, cấp thiết. Một số lĩnh vực chi thường xuyên cũng được thực hiện vượt hoặc tiệm cận dự toán, đảm bảo an sinh trên địa bàn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế cần khắc phục: tiến độ thực hiện một số chương trình, đề án, chính sách còn chậm; tỷ lệ giải ngân vốn sự nghiệp, chương trình mục tiêu quốc gia và một số nhiệm vụ chi đầu tư phát triển chưa đạt yêu cầu, phải chuyển nguồn sang năm sau. Một số khoản chi tuy đã phân bổ nhưng chưa đủ điều kiện thanh toán, ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng ngân sách.

Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ quyết liệt chỉ đạo các ngành, các địa phương tiếp tục nâng cao tinh thần trách nhiệm, chủ động triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp nhằm khắc phục tồn tại; đẩy nhanh tiến độ giải ngân; tăng cường kỷ luật tài chính - ngân sách; nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, tài chính.

Trên đây là Báo cáo quyết toán ngân sách tỉnh năm 2025; UBND tỉnh Hà Tĩnh báo cáo và kính đề nghị Bộ Tài chính, Kiểm toán Nhà nước Khu vực II, Thường trực HĐND tỉnh xem xét, cho ý kiến để hoàn thiện báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2025, trình HĐND tỉnh phê chuẩn theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, TH₁.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Báu Hà